TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày: 27/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/** Ông **Lê Đức Dũng**

2/ Bà **Lại Thị Thuý Hằng**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Thái Học** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa*:

Bà **Phạm Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST - HS ngày 03/01/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST - HS ngày 31/01/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Chí C, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1984, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: tổ B, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Cao Thị H, sinh năm 1953 (đã chết); có vợ tên Đường Yến L, sinh năm 1986 (Chưa đăng ký kết hôn) và 02 người con lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2023;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/9/2023 đến ngày 05/10/2023 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Chí C: bà Nguyễn Thị Hoài T1 – trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ. (có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng*:

1. Hoàng Bình T3, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
2. Trần Thị T4, sinh năm 1960 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Chí C và anh Hoàng Bình T3, sinh năm 1977, trú tại ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai là hai anh em ruột, có mâu thuẫn từ trước về vấn đề phân chia đất đai. Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/9/2023 anh T3 thuê anh Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1982, trú tại ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến xây hàng rào phân chia ranh giới thì C đi làm về nhìn thấy nên bực tức, C cho rằng đất đang còn tranh chấp mà anh T3 cho người đến xây hàng rào mà không thông báo là không đúng. C đi vào bên hông nhà lấy một con dao rựa, cán bằng sắt, dài 87cm rồi lao về phía anh T2. Anh T2 thấy vậy thì bỏ chạy, C cầm dao đuổi theo, anh T2 chạy được khoảng 50m thì bị vấp ngã. Khi anh T2 vừa ngồi dậy thì C chạy đến nơi, anh Thanh giằng con dao rựa lại thì C giật lại rồi dùng phần sống dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống, anh T2 đưa tay lên đỡ nên bị trúng vào phần đầu và cẳng tay trái của anh T2 gây thương tích. Sau khi vừa chém anh T2 xong, quần chúng nhân dân trình báo nên lực lượng Công an xã X đã lập biên bản bắt quả tang đối với C.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6236/KLTTCT-C09B ngày 05/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Vết thương đầu kích thước trung bình 02%, vết thương cẳng tay trái kích thước nhỏ 01 %. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

Vết thương vùng đầu có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra. Vết thương cẳng tay trái có đặc điểm phù hợp do vật tày, vật tày có cạnh gây ra.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 7371/KLTTCT-C09B ngày 07/12/2023 kết luận: Con dao rựa gây ra thương ra được thương tích của Nguyễn Xuân T2

Phần sống dao gây ra được thương tích cẳng tay trái của Nguyễn Xuân T2.

* Về vật chứng vụ án: 01 con dao rựa dài 87cm, cán bằng sắt.

* Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Xuân T2 yêu cầu C bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSCM ngày 03/01/2024, Viện Kiểm sát nhân huyện C đã truy tố bị cáo Hoàng Chí C về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1

Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Chí C mức án từ 04 đến 06 tháng tù.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Chí C phát biểu quan điểm: Thống nhất quan điểm với đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội do mâu thuẫn tranh chấp đất đai với anh trai, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Chí C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do mâu thuẫn trong việc phân chia đất đai với anh Hoàng Bình T3. Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/9/2023, khi thấy anh Nguyễn Xuân T2 đang xây hàng rào cho anh Hoàng Bình T3 trên phần đất tranh chấp nên Hoàng Chí C đã vô cớ dùng rựa chém anh Nguyễn Xuân T2 gây thương tích vào phần đầu và cẳng tay trái của anh T2. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6236/KLTTCT-C09B ngày 05/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Vết thương đầu kích thước trung bình 02%, vết thương cẳng tay trái kích thước nhỏ 01 %. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Do đó, hành vi của Hoàng Chí C đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khoẻ của anh T2. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sức khoẻ của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận xét và đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Xuân T2 yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh T2 30.000.000 đồng nên ghi nhận sự thoả thuận bồi thường.

[5] Về vật chứng: 01 con dao rựa dài 87cm, cán bằng sắt là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và người bào chữa cho bị cáo Hoàng Chí C phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Chí C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Chí C** 06 *(Sáu)* tháng tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/9/2023 đến ngày 05/10/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận sự thoả thuận bồi thường: Buộc bị cáo Hoàng Chí C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Xuân T2 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao rựa dài 87cm, cán bằng sắt.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/01/2024.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 *(Một triệu năm trăm ngàn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể, từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Trung